

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 8 – GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:14/2026/HS-ST
Ngày 10/3/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Việt Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thiện.

2. Ông Nguyễn Ngọc Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Vân là Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 8 - Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 – Gia Lai tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Đăng Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 8 - Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2026/TLST-HS, ngày 03 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2026/QĐXXST-HS, ngày 26 tháng 02 năm 2026 đối với bị cáo:

Chế Văn C, sinh ngày: 01/01/1981 tại xã I, tỉnh T .

Nơi cư trú: Làng Bạk - Kuao, xã Ia Tôr, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Không xác định, con bà Chế Thị Đ, sinh năm: 1959. Bị cáo chưa có vợ là Ngô Thị Phương L và có 03 con.

Tiền án: 01 tiền án. Ngày 30/7/2024, bị Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh T (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 11 – Gia Lai) xử phạt 14 tháng tù về tội Buôn bán hàng cấm. Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ sau đó chuyển tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an tỉnh T từ ngày 07/10/2025 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Ngô Thị Phương Lan, sinh năm: 1980; Trú tại: Làng Bạk Kuao, xã I, tỉnh T . Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào cuối tháng 9 năm 2025, Chế Văn C được người bạn cho số điện thoại của một người đàn ông tên Phương (không rõ nhân thân, lai lịch), có bán pháo hoa nổ tại khu vực gần ngã ba Hàm Rồng, thành phố Pleiku, tỉnh T (cũ). Đến ngày 07/10/2025, do có nhu cầu sử dụng pháo hoa nổ, Công dùng 01 (một) sim không chính chủ (không nhớ số, chỉ nhớ hai số cuối “36”) gọi cho Phương để hỏi mua 04 (bốn) hộp pháo. Phương đồng ý bán với giá 650.000 đồng/hộp và hẹn giao tại khu vực gần Học viện bóng đá Hoàng Anh Gia Lai thuộc khu vực ngã ba Hàm Rồng, thành phố Pleiku, tỉnh T (cũ). Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Công điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát: 81B2-628.59 đến địa điểm hẹn, Công gặp Phương đang đứng bên phải đường, Phương đưa cho Công 01 (một) túi ni lông màu đen, bên trong có 04 (bốn) hộp pháo loại 49 viên. Công trả cho Phương số tiền 2.600.000 đồng tiền mặt. Sau khi nhận pháo, Công xóa nhật ký cuộc gọi trên điện thoại, đặt túi đựng pháo ở bệ để chân trước xe mô tô và điều khiển xe đi về nhà. Trên đường đi Công đã vứt bỏ chiếc sim rác mà đã sử dụng để liên lạc với Phương. Đến khoảng 20 giờ 50 phút cùng ngày, khi điều khiển xe đến đoạn đường thuộc thôn Phú Mỹ, xã I, tỉnh T thì Chế Văn C bị Công an xã I, tỉnh T phát hiện bắt quả tang cùng với toàn bộ tang vật là 04 (bốn) hộp pháo hoa nổ và công cụ, phương tiện liên quan.

Đến 23 giờ 10 phút cùng ngày, Công an xã I, tỉnh T đã lập biên bản làm việc kiểm tra chỗ ở của Chế Văn C, qua kiểm tra không phát hiện và thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan.

Kết luận giám định số 562/KL-KTHS ngày 15 tháng 10 năm 2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T, kết luận: 04 (bốn) hộp giấy kín, bên ngoài mỗi hộp đều dán giấy màu in chữ nước ngoài và chữ “KS4-4911 – BILLION TIME – 49 SHOTS” bên trong mỗi hộp đều có 49 (bốn mươi chín) vật hình trụ có dây nối liên kết với nhau đựng trong 01 (một) thùng giấy các tông chuyển đến giám định đều là pháo hoa nổ (pháo nổ), tổng khối lượng 6,9kg.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều thống nhất với các kết luận giám định, không có khiếu nại nội dung gì.

Tại Cáo trạng số: 25/CT-VKSKV8, ngày 02/02/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Gia Lai đã truy tố bị cáo Chế Văn C về tội: “*Tàng trữ hàng cấm*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung Cáo trạng.

- **Về tội danh:** Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Chế Văn C phạm tội “*Tàng trữ hàng cấm*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

- **Về hình phạt:** Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Đề nghị xử phạt bị cáo Chế Văn C từ 12 đến 15 tháng tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng của vụ án:

+ Đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 (hai) hộp giấy pháo hoa nổ, bên ngoài mỗi hộp đều dán giấy màu, in chữ nước ngoài và chữ “KS4-4911 - BILLION TIME - 49 SHOTS”, tổng khối lượng 3,4kg và 02 (hai) bì nilon màu đen hoàn trả sau giám định.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo Y15s, màu xanh dương, số IMEI 1: 867251056217269; Số IMEI 2: 867251056217277 là điện thoại cá nhân của Công, Công sử dụng liên lạc với Phương để mua pháo hoa nổ, do đó đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Vision, biển kiểm soát: 81B2-628.59; số khung: RLHJF5830KY482472; số máy: JF86E-0182400, là xe mô tô do Công đứng tên làm chủ sở hữu, đây là tài sản chung của Công và vợ là Ngô Thị Phương Lan, tuy nhiên Công đã sử dụng là phương tiện đi mua pháo hoa nổ, do đó đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Ngô Thị Phương Lan đề nghị Hội đồng xét xử cho bà nhận lại xe mô tô hiệu Honda Vision, biển kiểm soát: 81B2-628.59

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án bị cáo Chế Văn C nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội và tội danh: Vào lúc 20 giờ 50 phút, ngày 07/10/2025 tại thôn Phú Mỹ, xã I, tỉnh T, khi Chế Văn C đang trên đường vận chuyển 04 (bốn) hộp pháo hoa nổ với tổng khối lượng 6,9kg về nhà thì bị Công an xã I, tỉnh T bắt quả tang, tịch thu toàn bộ tang vật, số pháo này Công mua của một đối tượng tên Phương (không rõn hân thân, lai lịch) với mục đích để sử dụng.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ và các chứng cứ tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo nhận thức được pháo hoa nổ là mặt hàng Nhà nước cấm mua bán, tàng trữ, thế nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Do đó, hành vi tàng trữ 6,9 kg pháo hoa nổ của bị cáo đã phạm vào tội “*Tàng trữ hàng cấm*” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 - Gia Lai truy tố bị cáo về tội danh, điều khoản tương ứng của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, thương mại. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi

mà bị cáo đã thực hiện, nhằm răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích, đồng thời phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Chế Văn C. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án về tội buôn bán hàng cấm, chưa được xóa án tích nhưng tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Ngoài ra, bị cáo có mẹ ruột là bà Chế Thị Đáng là người có công với cách mạng. Vì vậy, được dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025 cho bị cáo.

[5] Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có 01 tiền án, đã từng bị kết án về hành vi buôn bán hàng cấm nhưng không lấy đó làm bài học, sửa chữa bản thân lại tiếp tục phạm tội, điều này cho thấy ý thức tự cải tạo, chấp hành pháp luật của bị cáo thấp, vì vậy cần phải xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] **Về hình phạt bổ sung:** Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không hưởng lợi gì từ hành vi phạm tội nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Đối với 02 (hai) hộp giấy pháo hoa nổ, bên ngoài mỗi hộp đều dán giấy màu, in chữ nước ngoài và chữ “KS4-4911 - BILLION TIME - 49 SHOTS”, tổng khối lượng 3,4kg hoàn trả sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành và 02 (hai) bì nilon màu đen là hàng cấm nên cần tịch thu, tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo Y15s, màu xanh dương, số IMEI 1: 867251056217269; Số IMEI 2: 867251056217277 là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội, do đó cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Vision, biển kiểm soát: 81B2-628.59; số khung: RLHJF5830KY482472; số máy: JF86E-0182400, người đứng tên chủ xe trên Giấy chứng nhận đăng ký xe là Chế Văn C, Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Chế Văn C và chị Ngô Thị Phương Lan đều trình bày đây là tài sản chung của hai vợ chồng, đề nghị Hội đồng xét xử cho chị Lan được nhận lại xe này làm phương tiện đi lại. Hội đồng xét xử thấy rằng, đây là phương tiện mà bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, do đó theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự thì xe mô tô này phải bị

tịch thu sung công quỹ. Trường hợp chị Lan có tranh chấp về phần quyền sở hữu chiếc xe với Chế Văn C thì có quyền khởi kiện bằng một vụ án dân sự khác để yêu cầu Toà án bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình theo quy định của pháp luật Tố tụng dân sự.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Gia Lai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 191; Điều 50; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025;

- Điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025. Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố bị cáo Chế Văn C phạm tội: “*Tàng trữ hàng cấm*”.

Xử phạt: Bị cáo Chế Văn C 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 07/10/2025.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy đối với:

+ 02 (hai) hộp giấy, bên ngoài dán giấy màu, in chữ nước ngoài và chữ “KS4-4911 - BILLION TIME - 49 SHOTS”, tổng khối lượng 3,4kg được niêm phong trong 01 thùng các tông có các dấu tròn đỏ nội dung “**CÔNG AN TỈNH T - PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ**” và các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Minh Tâm, Võ Đình Tài và Nguyễn Phương Tân.

+ 02 (hai) túi nilon màu đen.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước đối với:

- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO Y15s, màu xanh dương, số IMEI 1: 867251056217269; Số IMEI 2: 867251056217277 được niêm phong trong phong bì thư dán kín, tại các mép dán có chữ ký, chữ viết ghi họ tên của các ông Nguyễn Phương Tân, Nguyễn Đăng Sơn, Trần Quang Phúc, Chế Văn C.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda, số loại Vision, màu xanh nâu đen, biển kiểm soát: 81B2-628.59; số khung: RLHJF5830KY482472; số máy: JF86E0182400. Xe

mô tô có nhiều vết xước bên trái, có 01 gương chiếu hậu bên trái. (Xe đã qua sử dụng, không kiểm tra máy móc bên trong).

Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/02/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8, tỉnh T.

Về án phí: Buộc bị cáo Chế Văn C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 10/3/2026) để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh T xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T ;
- VKSND tỉnh T ;
- VKSND Khu vực 8 - Gia Lai;
- Công an tỉnh T ;
- Bị cáo;
- Những người TGTT khác;
- Phòng THADS Khu vực 8;
- Lưu hồ sơ/VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Trọng Việt Anh

